TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 06-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Phan Hữu Tỷ.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS, ngày 07/01/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2020/HSST-QĐ ngày 17/01/2020 đối với bị cáo:

Lê Ngọc L (tên gọi khác: L Bu), sinh năm 1991 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đang ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc H và bà Nguyễn Thị Ch; vợ là Trần Thị Nh và 01 con sinh năm 2018; bị bắt tạm giữ ngày 31/8/2019 sau đó chuyển sang tạm giam. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Tạ Duy Th; địa chỉ: Thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Bùi Văn T; địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- Anh Lý Bách S; địa chỉ: Thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Ngọc L là người làm thuê cho anh Phạm Đăng Q (tại thôn 4, xã Q, huyện Đ) quen biết và chơi cùng với Phạm Đăng Minh V là em trai của anh Q. Khoảng 08 giờ ngày 30/8/2019, V có công việc phải đi xa nên đưa cho L 07 gói ma túy và 08 viên nén ma túy màu vàng, khi nào có người mua thì V điện thoại cho L để mang đi bán, đồng thời V cho L một gói ma túy. L đồng ý cầm số ma túy trên cất giấu trên tủ quần áo tại nhà anh Q *(L ở trong nhà anh Q)* và gói ma túy V cho L bỏ vào trong ví của mình. Khoảng 21 giờ cùng ngày, có người hỏi mua ma túy nên V điện thoại cho L mang lên quán Karaoke G thuộc thôn 5, xã Q bán cho Tạ Duy Th. L lấy 01 gói và 01 viên nén ma túy rồi bỏ vào 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven đến cổng quán Karaoke G đưa cho Th và nhận 1.500.000 đồng; Th cầm ma túy vào trong phòng Karaoke rồi cùng với Bùi Văn T, Nguyễn Văn Đ, Lý Bách S và một số người khác sử dụng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, V tiếp tục gọi điện cho L để mang thêm một gói ma túy giá 1.000.000 đồng lên quán Gbán cho Th; Th đưa tiền cho T ra đưa cho L và lấy ma túy. Khi Th, T, S đang sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Glong phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật. Tiến hành khám xét nhà ở của Phạm Đăng Q thu giữ 07 túi nilon trong suốt, bên trong đều chứa chất màu trắng đục và 07 viên nén màu vàng và một túi thảo mộc khô.

Về vật chứng của vụ án đã thu giữ:

Thu tại phòng hát Karaoke: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục,*(nghi là Ketamine)* được niêm phong, ghi *"thu giữ tại phòng hát số 4"*.

Thu tại nhà anh Phạm Đăng Q: 05 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đục *(nghi là Ketamine)* và 01 gói nilon chứa 07 viên nén màu vàng, được niêm phong, ký hiệu M1*(thu tại tủ quần áo);* 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đục *(nghi là Ketamine)* được niêm phong, ký hiệu M2 *(thu tại nhà tắm);* 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đục (*nghi là Ketamine)*) được niêm phong, ký hiệu M3 *(thu giữ trong ví của L);* 01 gói nilon bên trong chứa thảo mộc khô, được niêm phong, ký hiệu M4 *(thu tại tủ đựng giày dép)*; 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 pro, màu đen của Bùi Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen của Tạ Duy Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen của Lê Ngọc L; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng bạc. Ngày 26/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động cho Bùi Văn T là chủ sở hữu.

Tại bản giám định số 68/KLMT-PC09 ngày 06/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận như sau:

- Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng niêm phong ghi *"thu tại phòng hát số 04"* là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 0,0539 gam;

- Chất màu trắng đựng trong 05 gói nilon màu trắng niêm phong ký hiệu M1 là chất ma túy, loại Ketamine có khối lượng là 1,4969 gam; 07 viên nén màu vàng đựng trong 01 gói nilon màu trắng niêm phong ký hiệu M2 là chất ma túy, loại MDMA có khối lượng là 2,7585 gam;

- Chất màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng niêm phong ký hiệu M2 là chất ma túy, loại Ketamine có khối lượng là 0,2766 gam;

- Chất màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng niêm phong ký hiệu M3 là chất ma túy, loại Ketamine có khối lượng là 0,1195 gam;

- Thảo mộc màu xanh đựng trong 01 gói nilon niêm phong ký hiệu M4 có khối lượng là 1,9646 gam, chưa đủ căn cứ xác định mẫu thảo mộc trên là chất ma túy.

Tại bản giám định số 1152/C09C (Đ4) ngày 29/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, Viện khoa học hình sự kết luận như sau: Thảo mộc màu xanh đựng trong 01 gói nilon niêm phong ký hiệu M4 có khối lượng là 1,9646 gam, không có chất ma túy.

Tổng khối lượng Ketamine là 1,9469gam; tổng khối lượng MDMA là 2,7585 gam. Trong đó L thừa nhận V giao số ma túy để bán là 1,6703 gam Ketamine và 2,7585 gam MDMA. Hoàn lại đối tượng gửi giám định là 1,2523 gam Ketamine và 1,9706 gam MDMA.

Tại bản cáo trạng số 08/CTr-VKS, ngày 07/01/2020 của VKSND huyện Đắk Glong đã truy tố bị cáo Lê Ngọc L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Ngọc L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Ngọc L từ 07 năm đến 08 năm tù. Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,2523 gam Ketamine; 1,9706 gam MDMA và 01 cân tiểu ly điện tử; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 và 2.500.000 đồng của Lê Ngọc L; trả lại cho anh Tạ Duy Th 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen. Đối với 1,9646 gam thảo mộc màu xanh đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 23 giờ ngày 30/8/2019, tại quán Karaoke Gthuộc thôn 5, xã Q, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông. Lê Ngọc L đã 02 lần bán Ketamine và MDMA cho anh Tạ Duy Th. Tang vật thu được của L là 1,6703gam Ketamine và 2,7585 gam MDMA. Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

*"**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy***

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;".

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đối với lượng ma túy bị cáo cất dấu trong ví mục đích để bán khi có người hỏi mua và là chất Ketamine, không thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời ăn năn hối cải; gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, trong đó bác ruột (ông Lê Ngọc D) là liệt sỹ, bố (ông Lê Ngọc H) là bệnh binh hạng hai. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Đối với Phạm Đăng Minh V sau khi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã truy nã bị can, tách vụ án để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với anh Tạ Duy Th, Nguyễn Văn Đ, Lý Bách S và Bùi Văn T là những người mua ma túy của L và sử dụng nhưng không đủ định lượng xử lý hình sự nên đã xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với anh Phạm Đăng Q không biết việc L và V cất giấu ma túy tại nhà mình nên không xem xét xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 1,2523 gam Ketamine;1,9706 gam MDMA và 01 cân tiểu ly điện tử là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 của Lê Ngọc L sử dụng vào việc phạm tội và 2.500.000 đồng có được từ hành vi bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của anh Tạ Duy Th, hành vi của anh Th không phạm tội nên trả lại cho anh Th. Đối với 1,9646 gam thảo mộc màu xanh đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc L 07 (*bảy*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 31/8/2019).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 1,2523 gam Ketamine;1,9706 gam MDMA và 01 cân tiểu ly điện tử. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 và 2.500.000 (*hai triệu năm trăm nghìn*) đồng của Lê Ngọc L. Trả lại cho anh Tạ Duy Th 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận ngày 14/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Ngọc L phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận* :**
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đ;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Văn Tuân